

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CƠ QUAN THỰC HIỆN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

“Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước
quốc gia, giai đoạn đến năm 2025”

**TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KIỂM KÊ TÀI NGUYÊN NƯỚC
THEO LƯU VỰC SÔNG LIÊN TỈNH/TỈNH, THÀNH PHỐ/CẢ NƯỚC**

ST T	Nhóm, tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Ghi chú
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>
1	Số lượng nguồn nước mặt			
1.1	Sông, suối, kênh, rạch	nguồn nước		
1.2	Hồ, ao, đầm, phá			
2	Số lượng nguồn nước dưới đất	nguồn nước		
3	Lượng nước mặt			
3.1	Tổng lượng dòng chảy	triệu m ³		
-	Tháng 1			
-	Tháng 2			
-				
-	Tháng 12			
3.2	Lượng nước mặt chảy vào biên giới	triệu m ³		

-	Tháng 1			
-	Tháng 2			
-				
-	Tháng 12			
3.3	Lượng nước mặt chảy ra khỏi biên giới	triệu m ³		
-	Tháng 1			
-	Tháng 2			
-				
-	Tháng 12			
3.4	Lượng nước chuyển giữa các lưu vực sông	triệu m ³		
3.5	Tổng dung tích các hồ chứa	triệu m ³		
4	Tổng lượng mưa	mm		
4.1	Tháng 1	mm		
4.2	Tháng 2			
4.3				
4.4	Tháng 12			
5	Chất lượng nước mặt (theo chỉ số chất lượng nước tổng hợp WQI)			
	Tổng số điểm:	điểm		
-	Rất tốt (giá trị WQI từ 91 đến 100)			
-	Tốt (giá trị WQI từ 76 đến 90)			
-	Trung bình (giá trị WQI từ 51 đến 75)			

-	Kém (giá trị WQI từ 26 đến 50)			
-	Ô nhiễm nặng (giá trị WQI từ 10 đến 25)			
-	Ô nhiễm rất nặng (giá trị WQI < 10)			
6	Lượng nước dưới đất			
6.1	Trữ lượng tiềm năng của các tầng chứa nước	m ³ /ngày		
6.2	Trữ lượng có thể khai thác của các tầng chứa nước			
7	Chất lượng nước dưới đất			
7.1	Diện tích phân bố nước ngọt của các tầng chứa nước	km ²		
7.2	Diện tích phân bố nước mặn của các tầng chứa nước			
8	Khai thác, sử dụng nước mặt			
8.1	Số lượng công trình			
-	Hồ chứa	công trình		
-	Đập dâng			
-	Trạm bơm			
-	Cống			
-	Nhà máy nước			
-	Khác...			
8.2	Lượng nước khai thác, sử dụng			
-	Tưới	m ³ /giờ		
-	Phát điện	KW		

-	Kinh doanh dịch vụ và sản xuất phi nông nghiệp	m ³ /ngày		
-	Khác...	m ³ /ngày		
9	Khai thác, sử dụng nước dưới đất			
9.1	Số lượng công trình			
-	Giếng khoan	công trình		
-	Khác (gồm có: giếng đào, mạch lộ,...)			
9.2	Lượng nước khai thác, sử dụng			
-	Tưới	m ³ /ngày		
-	Kinh doanh dịch vụ và sản xuất phi nông nghiệp			
-	Khác...			
10	Khai thác, sử dụng nước biển			
10.1	Số lượng công trình			
-	Sản xuất công nghiệp	công trình		
-	Kinh doanh dịch vụ			
-	Khác...			
10.2	Lượng nước khai thác, sử dụng			
-	Sản xuất công nghiệp	m ³ /ngày		
-	Kinh doanh dịch vụ			
-	Khác...			
11	Xả nước thải vào nguồn nước			

11.1	Số lượng công trình			
-	Sản xuất công nghiệp	công trình		
-	Sinh hoạt			
-	Khác...			
11.2	Tổng lượng nước thải			
-	Sản xuất công nghiệp	m ³ /ngày y		
-	Sinh hoạt			
-	Khác...			

..... ngày.....tháng.....năm 20...

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người kiểm tra
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cơ quan thực hiện
(Ký, đóng dấu, họ tên)